

Số: 39/2023/QĐST-HNGĐ

Quế Phong, ngày 05 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Vi Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu p, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

**Bị đơn:** Anh Lô Văn Q, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2023.

**XÉT THẤY :**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Vi Thị H và anh Lô Văn Q.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vi Thị H và anh Lô Văn Q thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Vi Thị H và anh Lô Văn Q không có con chung.

- **Về tài sản chung:** Chị Vi Thị H và anh Lô Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Vi Thị H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Vi Thị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006184 ngày 16/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Phong. Trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí cho chị Vi Thị H do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Phong chi trả.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND huyện Quế Phong.
- UBND xã T.
- Chi cục THADS huyện Quế Phong.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Phong**